

Phan Thanh Tâm : V▯ Việt Nam – V▯ Mỹ ?

Ngo▯nh mặt vào đâu cũng ph▯i ghì
cơn m▯a, C▯ một thời đ▯u c▯ng đ▯
lên ngōi và Cứ tự mình dán băng keo
vào miệng / Yêu t▯ Qu▯c ch▯ còn
nghe ú ớ. Có thật vậy không? Kỳ
này, m▯t th▯y tai nghe mong sẽ bi▯t
VN nhi▯u hơn là qua th▯ giới ▯o.
Nhờ bạn bè, bà con xa g▯n, tôi đã
thực hiện một chuy▯n đi ta ba lô
thích thú vi▯ng Hà nội, Hu▯, Đà
N▯ng, Hội An, Qu▯ Nhơn, Vũng Tàu,
B▯n Tre.

V▯ Việt Nam – V▯ Mỹ ?

Phan Thanh Tâm

G▯nh R▯ng – Quy Nhơn 12/12

Đi với V▯ cũng một nghĩa như nhau?(1) Không. Đi là di chuy▯n
đ▯n một nơi khác V▯ là tr▯ lại ch▯n cũ, nơi mình có nhi▯u quan
hệ. Một người Mỹ g▯c Việt có hai nơi đ▯ v▯. V▯ Việt Nam thăm
m▯ m▯ cha ông, gặp lại người thân, nhìn lại đường xưa l▯i cũ;
con đò, bờ sông, nón lá, m▯y nhịp c▯u tre, con trâu, cái cò,

núi đồi, đồng ruộng; được ăn những món đặc sản ngay tại địa phương; được hít thở không khí quê nhà và được nghe những âm thanh quen thuộc. Nhưng rồi phải quay về Mỹ. *There's no place like home. Our home is where our heart is.* Không đâu bằng mái ấm gia đình. Nơi này có công ăn việc làm, có tự do. Tôi có thể nói những gì tôi muốn nói; làm những gì tôi muốn làm.

Hồi cuối năm 2011 tôi đã về VN một tháng. Bay trên mây, nhìn trời xanh, tôi nghĩ đến mấy câu thơ trên mạng của Bùi Minh Quốc và Thanh Thảo mô tả VN ngày nay: Ngoảnh mặt vào đâu cũng phải ghim cơn mưa, Có một thời đầu cẳng đã lên ngôi và Cứ tự mình dán băng keo vào miệng / Yêu tôi Quốc chỉ còn nghe ứ ớ. Có thật vậy không? Kỳ này, một thầy tai nghe mong sẽ biết VN nhiều hơn là qua thế giới ảo. Nhờ bạn bè, bà con xa gần, tôi đã thực hiện một chuyến đi ta ba lô thích thú vùng Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Hội An, Qui Nhơn, Vũng Tàu, Bến Tre. Tôi cũng đã cùng với gia đình Đỗ Lê Minh, hiện dạy toán ở Đại Học UCLA (University of California, Los Angeles), theo tour vùng Đền Thiên Đền Thích, một kỳ quan thế giới ở Siem Reap thuộc Campuchia trong ba ngày.

Đây là lần thứ hai về VN vì lý do gia đình. Lần thứ nhất cuối năm 2006. Sau 1975 tôi đành phải rời xa đất nước vì sống không nổi dưới chế độ độc tài toàn trị dù tôi đã yêu tiếng nước tôi từ khi mới ra đời. Lúc bấy giờ hầu như dân miền Nam đều muốn bỏ xứ ra đi. Đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN) là thực dân thứ thiệt; rất giỏi trong việc bóc lột, dìm trá, bùng bít và còn nguy hiểm bằng khẩu hiệu yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa. Tôi đã vượt biên trong một đêm không trăng sao tối đen như mực. Trên ghe 13 người kéo một bé nhỏ sáu tháng. Sao lại có người gan liều bỏ con trôi giạt một tháng như vậy? Theo nhà văn Phạm Phú Minh các bà mẹ Việt Nam đánh hơi thấy nếu không ra đi thì con mình sẽ bị suy tàn về thể chất, dốt nát về trí tuệ và thui chột về đạo đức.

Phần lớn thời gian về VN tôi ở Saigon. Trước 1975 đây là thủ đô của Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) giờ có tên mới viết là TP (thành phố hay tội phạm?) Hồ Chí Minh, thay đổi rất nhiều.

Quận nào cũng có xây cút nhưng không được qui hoạch hàng hoàng. Mạnh ai nấy làm, kiểu cách, cao thấp, trãi sụt bết thường. Chỗ có khu bên kia sông là khá qui củ. Sau chầu cà phê với Thân Trọng Minh ở Chợ Lớn tôi theo Vũ Thị Ái đến ngnghịệp trước 1975 đến Việt Tân Xã, số cũ cạnh Dinh Độc Lập. Chúng tôi đi bộ, ra vào thăm dân cho biết sự tình. Tôi như lạc vào chỗ lạ. Không hình dung ra nơi chốn vì mặt tiền mấy nơi đi qua khác hẳn, không còn nhận ra đường nào với đường nào. Buổi trưa trời nóng, nóng nực quá chừng. Saigon bị lây Hà nội rồi. Thành phố không có vỉa hè.

Hà Nội Việt Nam Cộng Hoà và Phạm Duy

Ngồi bệt ở một cái sạp bán nước bên vệ đường, tôi uống hai trái dừa xiêm, no căng hông, thiết đã. Vô tình thấy tờ Saigon Giỏi Phóng, có bài Dành Vỉa Hè Cho Người Đi Bộ trong mục Sự Kiện Văn Đố của tác giả Phạm Phương Thảo. Đi bộ khó thật vì không phải vỉa hè nào cũng có chỗ đi, có khi phải đi xuống lòng đường và việc đi bộ còn gặp khó bởi không ít vỉa hè dùng vào việc buôn bán, đậu xe. Xe gắn máy cứ lách lên vỉa hè mà chạy. Việc đi bộ qua các ngã tư không dễ dàng cho dù có đèn xanh, đèn đỏ. Mặt khác bộ mặt của vỉa hè có nơi vẫn còn tình trạng tiêu tiện bừa bãi. Nhìn dòng xe chạy chen lấn, len lách tôi thấy dường như ai cũng nghĩ mạnh ai nấy đi. Qua đường là một thách thức. Hà nội cũng y như vậy. Kinh khủng. Terrible. Chữ của một người ngoại quốc nói với tôi và cũng của một người bạn ở Hà nội khi cùng đi qua đường.

Đâu vật Saigon xưa chỗ còn lại chợ Bến Thành, đường Nguyễn Huệ, Lê Lợi. Chính quyền mới muốn xóa mọi hình ảnh cũ. Sinh hoạt thời VNCH làm họ bức tức, khiên chữ giỏi phóng mặt ý nghĩa, biến thành phông dáng. Nhưng hẳn VNCH vẫn còn trong lòng sống, vương vọng qua mấy bản nhạc trên xe taxi, ở quán đầu hẻm, trong nhà từ nam chí bắc; và ngay cả thủ đô Hà Nội, cái nôi xã hội chủ nghĩa VN. Nhà hát Lớn Hà Nội đã bị làn sóng nhạc “sến” tấn công. Tuấn Vũ chỉ cầm lĩnh hàng chục đêm, rồi các live show của Quang Lê, Mai Quốc Huy (được xem là “truyền nhân” của vua nhạc sến Chế Linh)...giờ đây nhất là ca sĩ Thanh

Tuy nhiên. Nếu không có những rúc rũi trong tổ chức, vua nhạc sĩ Chín Linh cũng đã cất cao giọng hát tại lầu đài âm nhạc giữa thành phố. Một tờ báo ở VN đã viết như vậy.

Tại sao có hiện tượng đó? Nhạc cách mạng vừa dõ vừa lòi thời không ai muốn nghe nữa. Tác giả Phan Văn Minh trong bài “Đừng Làm vậy bên ca từ tiếng Việt” trên Hồn Việt ngày 28/12/11 viết, lời ca một số bên nhạc mới là một sự kém cỏi về văn hóa, trí tuệ; một sự phôi báng đối với ngôn ngữ mẹ đẻ. Về chuyện Chín Linh bị hủy không cho trình diễn tiếp, theo nhạc sĩ Phạm Duy, họ làm ầm ĩ quá. Khiêm tốn thì được.

Phạm Duy có vẻ không được khỏe lắm, cho biết, những buổi trình diễn của ông rất thành công. Ghé thăm ông tại nhà ở Phú Thọ, nhạc sĩ có cả ngàn bài ca nói, trên vẻ VN là đúng với luật tự nhiên: lá rụng về cội. Ông muốn khi mất sẽ mất ở Saigon. Sau đó, các con sẽ dời mộ bà Thái Hằng về luôn. Giờ không còn sức ngồi máy bay gần 20 tiếng trên qua Mỹ.

Cuộc sống hiện nay thế nào? Nhạc sĩ Phạm Duy cười trả lời, rất thoải mái. Lẽ dĩ nhiên phải có tiền và mũ che tai. Câu nói của nhạc sĩ 90 tuổi cũng là triết lý sống của nhiều người trong nước. Có tiền chi tiêu; không nghe, không thấy, không bàn về bất kỳ điều gì coi là nhạy cảm có hại đến chế độ. Nhưng Giáo sư Nguyễn Huệ Chi, một trong những người chống trưng trưng mạng Bauxite VN, nói với đài BBC hồi cuối năm rằng nhà cầm quyền đã đối xử với 85 triệu dân như những con bò. Có lẽ vì vậy, khi một số khoa bảng VN được nhà nước đãi ngộ hơn kẻ khác, được trao hoa, cho quà, ban chức, phong tước, họ mừng rỡ hòa với chế độ; thay vì phẫn nộ, đòi hỏi công bằng, công lý, cho những người bị phân biệt đối xử, bị nhiều thiệt thòi.

Ngoài ra, để định hướng dư luận, đảng CSVN quyết nắm chặt các phương tiện truyền thông. Tất cả báo chí đều một giọng, một điệu. Coi văn nghệ sĩ như tôi tớ, gọi dạ, bẻo vâng. Lâu lâu xoa đầu khen thưởng hay rầy la. Ký giả Đoàn Trang trong bài Giọt Nước Mắt Của Lòng Phẫn viết trên mạng, dưới chế độ Cộng Sản nhà báo không khác gì con chó; bẻo sủa thì sủa; bẻo im thì im.

Nhìn chung, có vẻ đang CSVN thành công trong việc thuôn hóa đám đông. Công an có mặt khắp nơi. Con đường tiến thân là nhớ lời Bác. Qua báo chí thấy một xã hội ổn định. Muốn vào Internet, cần phải nhìn ra thế giới bên ngoài phải vượt tường lửa. Cho người nào muốn hiểu biết, có phương tiện mới tiếp cận được với nhiều nguồn tin khác nhau.

Ngô Công Đức Tự Bạch: Hồi Hận

Trước khi cái thiện thắng cái ác của thời bao cấp, tức trước khi đổi mới trở về cái cũ hồi cuối thập niên 80, con đường tương lai là đi ra biển. Thời này khác, thay vì vượt biên, cha mẹ cho con du học hay theo học trường ngoại trong nước. Nên giáo dục VN hỏng lâu rồi. Nhưng thay đổi thế nào? Bỏ bác, bỏ đảng, bỏ mác, bỏ lê? Hồi xưa ra ngõ gặp anh hùng bị gạt. Ngày nay, ra ngõ gặp tiến sĩ giầy, quán cà phê hay trẻ em lang thang bán vé số, đánh giày. Báo Tuổi trẻ (3/12/11) cho biết, theo Nhóm Young Lives (Những cuộc đời trẻ thơ), một chương trình nghiên cứu quốc tế thì có 1,2 triệu trẻ em không đến trường; còn Bộ Giáo Dục Đào Tạo thì chỉ có 200,000 thôi; nhưng cả hai đều đang ý nguyên nhân chính là vì chán học và kinh tế khó khăn.

Ngô Công Đức (1936 – 2007), dân biểu đổi lập thời VNCH, một nhà báo tên tuổi, sáng lập tờ Tin Sáng trước và sau 1975, rồi bị CSVN dẹp luôn năm 1981, trong cuốn Tự Bạch, phê bình hạn chế viết, Tôi là người ủng hộ Cách Mạng, cảm thấy đau lòng và hồi hận trước cảnh khốn khổ của người dân. Quan liêu, tham nhũng, hà hiếp dân có hệ thống mà người ta đổ lỗi cho cơ chế, đã gây tai hại cho những người Cộng Sản chân chính, và tôi cũng hận thẹn lây vì từng đứng bên cạnh họ. Hai chữ Anh Hùng đã bị bôi bẩn. Thắng nhất là một may mắn lớn. Rồi Miền Nam phải rước lấy một chế độ đã từng được áp đặt bao nhiêu thập niên ở miền Bắc, gây nhiều chết chóc đau thương oan uổng, gây nghi kỵ gian dối, gây nghèo đói giữa một dân tộc thông minh và cần cù.

Tập Tự Bạch 16 trang viết xong ngày 21/11/2006 thế lộ thêm, Nếu không thắng nhất đất nước ai quyết được miền Bắc không

giống như CHDCND Triều Tiên. Người Cộng Sản được sống ở miền Nam đã làm thay đổi suy nghĩ của Đảng Cộng Sản. Công cuộc đổi mới đất nước chính là cuộc giải phóng miền Bắc khỏi một chế độ đã thất bại từ trước và đưa miền Nam vào dần với tính năng động đã có trước đây ở miền Nam. Kết quả hôm nay có được sự đổi mới này, chính là nhờ sức đấu tranh của nhân dân cả hai miền. Đức độ của Hồ Chí Minh sao không dạy được cấp dưới noi theo? Hôm nay được nghe lời kêu gọi đoàn kết – hòa hợp. Nhưng đoàn kết hòa hợp thật hay chỉ là sự tiếp nối của lời kêu gọi thiêu lòng thành trong 30 năm qua. Đã rồi phải tiếp tục kêu gọi đoàn kết? Ngoài tập này, tác giả còn có Cuốn Hồi Ký, chưa in hành.

Đến Hà Nội mà không nghĩ ở Hồ Hoàn Kiếm và Hồ Tây là một thiêu sót. Nhìn mặt hồ gợn sóng lăn tăn, in bóng hàng liễu rủ cho ta cái thú của một kẻ nhàn du, tha hồ mơ xa rồi lại nghĩ gần. Thủ đô có hai cái đẹp: mây viên ngọc bích thướt thiên nhiên, in bóng trời xanh mây trắng và buông phải của 36 phố phường, mây hàng cây cổ đại cành lá xum xuê, phố mát lòng đường. Hồi niên thiêu, tôi thướt Hà nội lãng mạn trong Tự Lực Văn Đoàn, trong các lời ca của các nhạc sĩ năm 54; rồi thướt Hà nội nghèo khổ, thiêu thướt thời bao cấp qua lời kể của người được ra Bắc sau 75 trong đó có nhà tôi; và Hà nội ngày nay, ầm ầm, ào ào, lúc nào cũng chộn rộn. Hai bên nhạc hay về Thăng Long là Giấc Mơ Hồi Hương của Vũ Thành và Mùa Thu Hà nội của Trịnh Công Sơn.

Một cái thú khác khi viếng Thủ đô, có hơn 1,000 năm lịch sử, khai sinh từ vua Lý Thái Tổ (1009-1028), là bước vào những tiệm ăn uống xưa cũ, bình dân để biết thêm về văn hóa ẩm thực vùng này. Một người quen, anh B. dân Hà Nội đưa tôi vào quán Cà phê Lâm, ở phố cũ. Thời bao cấp khách hàng quen thuộc của quán là văn nghệ sĩ Hà Thành. Cà phê đen đặc quánh nổi tiếng từ thập niên 50. Ngồi trên ghế gỗ thướt, tôi hình dung sinh hoạt tiệm; nơi treo nhiều tranh cũ từ nhà thướt kể trước mà tác giả là những họa sĩ đã để lại vì ghiền mùi cà phê của ông. Tôi cũng đã được ăn phở ở phố cũ vừa rồi, vừa ăn được, hơn hẳn phở trong khách sạn năm sao ngay tại Hà nội; giá 10\$ US một tô.

Khunày lúc nào cũng tộp nập từ sáng tinh mơ cho đến quá nửa đêm.

Võ khí mồm: hộ khẩu và cái loa

Sau ngày 30/4/75, Hà nội là trung tâm quyên lực của cả nước. Phía thng ai cũng nôn nao muốn vào Nam để nhận hàng khi thý từng đoàn xe đý ẹp chiẻn lợi phẻm chẻ vẻ Bẻc. Trong khi đó, dân miẻn bại trận muốn được yên thân tìm người để nhận họ hay âm thẻm nhào ra biẻn.

Nhằm cẻng cả việc cai trị, CSVN đem vào hai võ khí mồm: giẻy hộ khẩu và loa phóng thanh, gẻn khẻp phường khóm. Giẻy hộ khẩu chẻ yẻu nẻm bao tẻ. Loa phóng thanh định hướng dư luận. Nó còn dùng để phá đạo.

Nhớ lại, khi viẻng chùa Thiên Mụ ngẻm cẻnh, tìm sự yên tĩnh hay tiẻng chuông ngân, tôi bị sốc khi nghe từ trong xóm cái giọng Huẻ nặng nói vẻ công ơn cả Bác Đẻng. Lẻi nhẻi cả ngày kiẻu này, Chúa Phật chẻc cũng bẻ chùa, bẻ nhà thờ mà chạy huẻng chỉ người phẻm.

Rời Hà nội, tôi vẻ miẻn trung đến Huẻ qua ngõ sân bay Phú Bài. Phi trường này chẻng được sẻa sang gì hơn với thời VNCH. Trong ba ngày ở cả đô, tôi đã có dịp thẻ bộ qua lại nhiẻu lẻn hai cẻu An Cựu, nơi mà dòng sông nẻng thì đục, mưa thì trong và cẻu Trường Tiẻn, sáu vài 12 nhịp. Bao nhiêu nước chẻy qua cẻu từ dạo đẻy mà Huẻ vẻn vậy, ít thay đẻi. Cẻnh cũ, đường xưa không khác bao nhiêu. Chẻ có các món ăn là đẻ đi nhiẻu; còn đâu bánh khoái, bánh bẻo, bánh nẻm? Người Huẻ bẻ xứ đã mang theo hẻt cả nghệ thuật ẻm thực rẻi sao? Sau khi thăm mẻ mẻ bà con trong đó có mộ hai ông cả Phan Tôn, Phan Liêm mà chị Phan Thanh Gia Lai đã thêm chữ quẻc ngữ trên hai bia xây từ cuẻi thẻ kẻ 18 toàn chữ nho, tôi đã vào thăm trường Quẻc Học.

Trường xưa nhưng bạn cũ đâu hẻt rẻi? Đường đời vẻn nẻo, ai còn ai mẻt? Nhìn dẻy lớp thuẻ nào, tôi vừa thẻy xa lạ vừa thẻy thân thương; bẻi hẻi nhớ lại một thời đã qua. Ngẻi lặng cả giờ ở một ghẻ đá trong sân trường, được thành lập ngày 23/10/1896 theo chẻ dụ cả vua Thành Thái, giao cho ông Ngô Đẻnh Khẻ làm

trường giáo với tôn chỉ phát triển giáo dục, đào tạo nhân tài; tôi ở trong trạng thái nhớ nhớ, buồn buồn khi nghĩ tới một số bạn cùng lứa, cùng lớp và cùng bàn đã ngã xuống trong cuộc nội chiến: Huỳnh Sĩ A, Huỳnh Sĩ Nh, Nguyễn Khánh, Nguyễn Đức, Hồ Đức Cung, Hoàng Dĩ Thiệu... và gia đình Trần Như Thông, mất tích khi vượt biên. Tôi đã chán chường khi thấy tượng Nguyễn Tất Thành tức Hồ Chí Minh cõp sách đi học, ngay chỗ cột cờ.

Tiến sĩ Sĩ Học Hoàng Ngọc Thành, cựu học sinh Quốc Học, trong cuốn Công và Tội Của Chế Độ Tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng Sản Việt Nam 1945-2006 Lịch Sĩ Hiện Đại Việt Nam, in năm 2009 cho rằng, ông Hồ Chí Minh, đã đặt cái không trung Xã Hội Chủ Nghĩa trên quyền lợi quốc gia hay lợi ích dân tộc. Ông Hồ Chí Minh có công rất lớn với Liên xô và Trung Cộng nhưng đối với dân tộc VN, ông và đảng cộng sản phạm tội phạm tội bội tức phản quốc. Cũng vậy theo Giáo sư sĩ nhiều trường Đại học ở Saigon trước 75, thường các vụ thống nhất đất nước là có công, nhưng vụ thống nhất VN sau 18 năm chiến tranh 1957-1975 là có tội vì mục tiêu chính là phục vụ Liên Xô, Trung Cộng và vì ý thức hệ Cộng

Sĩ. Ông Hồ từng khoác lác, tôi đến năm châu tới đại đàng.

Một bạn cũng học ở Quốc học hiện ở Saigon nói quá nhục nhã khi tôi nhắc tới cái tượng và tấm bia ngay ở cổng vào ghi tên các công thần gộc của chế độ. Chế Lan Viên viết: Mậu Thân 2000 người xuống đàng bằng, chế một đêm còn sống có 30, ai chịu trách nhiệm về cái chết 2000 người đó. Tôi! vì những câu thơ tôi làm người ở xưng phong. Năm 1999 Thứ Trưởng Bộ Thương Binh Xã hội Nguyễn Văn Quang cho Đài Truyền Hình Nhật NHK biết có 800,000 đàng chí hy sinh Tội đó. Đến nay, nhiều gia đình vẫn còn tìm kiếm hài cốt người thân. Hỡi ai? Hãy níu áo Võ Nguyên Giáp; ông tướng cầm quân như tay đánh bạc không bao giờ sợ hết tiền. Còn Phạm Văn Đàng ký công hàm 14/9/58 về Hoàng Sa, Trường Sa khó thoát tội Việt gian rành rành.

Đến xe tăng CSBV ở Dinh Độc Lập

Một kỷ niệm đáng nhớ là đã cùng đàng nghiệp thời VNCH, Nguyễn

Vạn Hồng (NVH) đạp xe dọc bờ biển trên đường Hoàng Sa & Trường Sa, từ núi Sơn Trà đến Ngũ Hành Sơn, còn gọi là núi Non Nước. Tôi đạp lạng quạng không hiểu vì ngây ngất trước cảnh trời biển bao la với từng đợt sóng từ xa ủa vào bờ hay vì mùi muối mặn mặn trong không khí và cái lành lạnh ban mai? Làm sao có chuyện một phóng viên Việt Tân Xã đến xe tăng CSBV đi cùng dinh Độc Lập ngày 30/4/75? Theo NVH, trên đường về làng báo chí đón vợ con, khi đến cầu Thị Nghè thì gặp xe tăng tiến qua; nép vô lề. Vài anh bộ đội trên xe hỏi đường trong đó có sĩ quan Bùi Quang Thận, cầm súng lục bắt đến tới dinh Độc Lập. Tôi quay xe chạy trước. Họ theo sau đến cùng rồi đi vào cửa sổ.

Sau 75, NVH nối tiếp với bút hiệu Cung Văn, làm cho tờ Saigon Giai Phóng; hiện còn giữ cờ lệnh xe tăng cửa sĩ quan Thận. Người quen nói với tôi, vì thế họ toàn là đi trá nên NVH bỏ về Đà Nẵng, sống nhờ vợ.

Thành phố này rất phát triển. Chúng tôi viếng Đại Học Phan Châu Trinh, có 1200 sinh viên, lập năm 2007 ở Hội An, một thành phố thu hút du khách nhờ Chùa Cầu, do người Nhật xây từ thế kỷ 17. Tôi gặp nhà văn Nguyễn Ngọc, một giới chức cửa trường, đã có một buổi ăn trưa đáng nhớ bên dòng sông Thu Bồn: món đặc sản cá dúi kho dưa gan. Theo nhà văn, cũng là cựu học sinh Quốc Học, cuộc chiến Nam Bắc Mỹ kết thúc đẹp. Có lẽ nhờ vậy, Hoa Kỳ mới là cường quốc; mới là nơi tụ hội cửa nhiều nhân tài từ khắp năm châu.

Chùa Cầu, do người Nhật xây từ thế kỷ 17

Trước khi đưa ra ga xe lửa rời xứ Ngũ Phụng Thị về Qui Nhơn, vợ chồng NVH đã đãi tôi một bữa ăn mì quăng lơ ngon lành. Dù rằng nhà thờ bên ngoài tộc Lê ở Hà Nội và bên nội chánh quán ở Bồn Tre, và chồng có kỷ niệm gì về thành phố này, tôi vẫn về đây vì gia đình tôi và mẹ cha mẹ chị em trước 1945 ở Bình Định. dịp này, tôi đã không quên đến Ghềnh Ráng viếng Đền Thi Nhân, nơi an nghỉ rất đẹp cửa Hàn Mặc Tử. Tuy mới lúc còn trẻ 28 tuổi năm 1940 vì bệnh cùi, ông hãy còn được

giới văn nghệ nh c đ n: Đây Thôn Vĩ Dạ, G i Quê.. C  hai con đường trong hai thành ph  Qui Nhơn, nơi tr ng thành, và Đ ng H i – Qu ng B nh, nơi sinh ra, mang tên thi sĩ c a tr ng. Phạm Duy và Tr n Thiện Thanh đ u c  ph  nhạc thơ Hàn Mặc T .

Trong một th ng t i đ  đi từ Nam ra B c, r i vào Trung, đ  cùng chị Phan Thanh Gia Lai, thuộc nh nh Phan Li m đi B n Tre thăm mộ Phan Thanh Gi n, đ c gặp nhi u bà con bạn bè, đ c đón ti p n ng hậu với tình c m th m thi t, đ c thăm vi ng nhi u nơi, đ c  n nhi u m n đặc s n qu i hi m; không h  bị phi n nhi u g i v  gi y tờ, ti n bạc; nhưng t i v n th y không th  s ng h n   VN. V  đây   mình sẽ như chui vào một c i trại; mà đ  lọt v  r  r i th i ph i ng m mà nghe. V  lại, thời gian r i t i như c i ngựa xem hoa. R t r t nhi u người n i với t i rằng, đ  s ng d  d ng ph i tập làm quen với nh ng đi u ch ng tai gai m t, ph i m  n  che tai. T i mu n n i với các  ng bà n o, c n v ngb c th i h y v  đây đi anh. Đ ng c  chân trong, chân ngo i.

Ch  H u r i?

Chuy n v  VN c  ba thời kh c ch c t i nhớ ho i. Đ  là một gi c ng  trưa tuyệt v i, sau bữa cơm chay, nằm trên gh  đá, trong vườn chùa im v ng, dưới bóng mát cây sa la, lơ mơ nhìn trời xanh mây tr ng, nghe gió h u h u th i, th nh tho ng v ng v  ti ng gà g y nơi xa. Chùa Tu n Ch nh Thi n Vi n nằm giữa một c nh rừng tr m, do Ni Sư Thích Nữ Huệ Ni m trụ trì, xây năm 1986 tại một vùng kinh t  mới thuộc huyện Long Thành, t nh Đ ng Nai. L n thứ hai, ng i l ng trên gh  đá   sân trường Qu c Học, vào một bu i chi u  m u  m, nhớ v  một thời đ  qua. L n thứ ba, ng i   một quán bên bờ sông Saigon, lúc x  trưa, nghe ti ng c i h , nhìn đám lục b nh b ng b nh theo dòng nước đục mà không hi u r i nó sẽ t p vào b n bờ n o?

T i c  một anh bạn, hàng năm đôi ba l n v  VN bằng ti n nhà, giúp hoàn thành một s  dự  n hay dạy học và b o trợ cho nhi u sinh vi n sang Mỹ l y ti n sĩ. Anh du học thời VNCH, hiện là giáo sư c a một trường lớn   Mỹ, c  nhi u bằng sáng ch , một

hôm tâm sự, nước mình đánh nhau hàng chục năm rồi rồi cũng có điểm nào coi được. Tệ như vậy nhưng CSVN vẫn thông trị thì tại sao? Theo tôi, vì kinh tế, một phần nhờ chín tỷ đô la, hai ngoại giao cho gia đình ở trong nước. Phần khác, VN ổn định được vì dựa vào hậu phương lớn phía Bắc như bài hát Việt Nam Trung Hoa có từ thời 1960: núi liền núi, sông liền sông, chung một biển đông, chung một ý, chung một lòng, chúng ta sống chung, nghe tiếng gà gáy cùng; muôn năm Hồ Chí Minh, Mao Trạch Đông.

Thời gian tôi ở VN là thời gian báo chí nói tới sếp đi Hi Lạp Pháp 1992. Sau hơn 20 năm làm Hà nội xác xơ, rồi sau khi thông nhất đất nước, CSVN đợi hơn 30 năm cho cán bộ gốc ăn no nên thành tư bản rồi, giờ mới lập một ủy ban để Tìm Thông Điệp Chung Về Quyển Con Người và Tội Chức Quyền Lực. Họ bàn tới quyền công dân, vai trò lãnh đạo của đảng, đi mới chế độ bầu cử. Một người am tường việc này cho tôi biết, chưa chắc Bộ Chính Trị đồng ý với bản dự thảo. Ông tâm sự, ông bị thương khi vào Nam “giải phóng”. Tôi cho ông hay là tôi bị Việt Cộng bắn rớt máy bay. Ông cười: anh em mình bắn nhau. Ông tặng tôi tập san Nhà Nước và Pháp Luật. Tôi hỏi, nếu đảng chịu sếp đi Hi Lạp Pháp nhưng Trung Quốc không đồng ý thì sao? Ông không trả lời. Như vậy là chưa hiểu rồi? Ông nhìn tôi, rồi tự nhiên nói: Ngày mai trời lại sáng.

Đương nhiên, có ngày mai nào cứ thế mãi? Nhưng chừng nào 14 ông vua tập thể của Xã Hội Chủ Nghĩa VN mới sáng mặt sáng lòng không còn đảng hoá chế độ và đất nước; vứt bỏ cái cơ chế lái thời lai căng Nga Tàu, do Hồ Chí Minh mang về. Thật khó, khi Bộ Chính trị vì quyền lợi, đảng sàng đảng mòng với Trung Quốc, quyết duy trì ngôi vương. Tuy nhiên, nếu họ tiếp tục hèn với giặc phương Bắc rồi sẽ có ngày người dân ở Hồng Kông nổi dậy như sóng, ở sông Hương xuống đường như lũ và ở Saigon bùng dậy như hoa diêm sơn; cho dù CSVN có nêu lên 16 chữ vàng: lắng nghe hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai; và bản chất: lắng nghe tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt, để nhờ Trung Quốc cứu cũng không ngăn được nổi.

Đền bù đắt đai không thực tế; luật pháp không minh bạch; xảy ra nhiều bấn án oan sai, Luật sư gặp nhiều khó khăn cùng nạn chạy án của thảy cải. Đó là tình trạng tư pháp ở VN mà tôi được nghe qua trong cuộc trò chuyện tại Saigon với Luật sư Nguyễn Bính Châu, tác giả mấy bài báo trên mạng BBC. Ngoài ra, theo tờ Nhà Nước và Pháp Luật, bằng hành vi pháp lý, người ta tạo ra sự hỗn độn của pháp luật. Các khu dụ thành quy tắc xử sự có hiệu lực cả bên ngoài cơ quan nhà nước. Ông Châu cho rằng dù Pháp Luật không là cây đèn thần không bả, VN cần có Dân chủ. Nhưng tôi chắc CSVN không dám thực hiện điều này vì lúc đó họ sẽ hết còn vừa đá banh vừa thổi còi và sợ ông H có trăm tên ngàn mặt sẽ bị soi rọi, tênh hênh ra đó thì còn gì nữa đâu?

Dân ca Khmer và Ngâm Ngùi của Huy Cận

Nhân dịp về VN tôi đã đi Siem Reap viếng Đền Thiên Đền Thích, không xa Saigon. Trên phi cơ rời Tân Sơn Nhất, ngồi cạnh chị Phạm BíchThủy, có cuốn Về Sân Khu Truỵn Thụng Khmer Nam Bộ của Sĩ Văn Hoá tnh Sóc Trăng; tôi mượn đọc thấy có mấy câu dân ca Khmer: Lời ru thành ngọn gió đưa; Quạt anh ve vuốt giặc mở vợ hiên; Chìa tay anh, em gọi lên; Xoã ngực anh, mái tóc móm của em, khiến tôi nhớ đến bài Ngâm Ngùi của Huy Cận: Sợ buồn con nhện giăng mau; Em ơi ! Hãy ng. anh h. quạt đây; Lòng anh m. với quạt này; Trăm con chim mộng về bay đâu giương. Ng. đi em, mộng bình thường; Ru em s. ti.ng thù dương m. bờ. Thơ Huy Cận in trong L. Thiên năm 1940. Còn mấy câu dân ca của Khmer có từ lúc nào?

Đền Thiên Đền Thích hay Angkor Wat và Angkor Thom có một quá trình kỳ lạ. Hiện nay nó là một cảnh quan thế giới, thu hút rất nhiều du khách. Trước đó nơi này là chốn trú ẩn của Khmer đỏ, đám quân đã giết hơn hai triệu đồng bào mình. Không ai biết tại sao nó bị bỏ hoang 4, 5, trăm năm để cho rừng cây che lấp. Cuối thế kỷ 19 người Pháp mới khám phá ra phế tích và tìm cách bảo tồn. Theo các nhà khảo cổ những điện chính được xây từ thế kỷ thứ VI và tiếp tục cho đến đời vua Suryavarman II (1113-1150). Công trình kéo dài làm tốn biết bao nhân lực, vật

lực nhưng cũng thể hiện nghệ thuật tuyệt đỉnh về chạm, đục, khảm và vẽ hình trên đá của nền kiến trúc Khmer. Tất cả chỉ để làm nơi thờ thần hay tế tiên của vua chúa; rồi sau trở thành linh đình thờ Phật.

Viếng thăm Đền Thiên Đền Thích ngoài việc biết dân tộc Khmer đã có một thời hưng thịnh, có một nền văn minh sáng chói; còn cho thấy đời sống tâm linh của dân tộc nước láng giềng thật kỳ bí bởi các hình tượng thần voi, sư tử, bò, rắn, chạm khảm trong các đền đài đầy huyền ảo; tuy hiện phần lớn họ theo đạo Phật, phái tiểu thừa. Hình ảnh in sâu đậm khác trong trí nhớ du khách là rừng cây hùng vĩ ở nơi này đã có thể nuốt trọn cả đền đài. Có những thân cây cổ đại 3, 4 trăm năm to bằng ba bốn người ôm cũng không xuể, cao vợi vợi, ngự trên đỉnh tháp với hàng chục rễ tròng nhọt, láng cứng như xi măng, dài hàng chục thước thông xuống đất, ôm xoắn lấy chân tháp như con bạch tuột đang giữ lấy mồi.

Phan Thanh Tâm
Saint Paul, MN.

(1) Đi với Vết cũng một nghĩa như nhau là nhan đề một tập thơ của Du Tử Lê

Phan Thanh Tâm
*Theo: **Điên Đàn Net***